

Số: 293 /BC-SXD

Bắc Ninh, ngày 29 tháng 5 năm 2026

BÁO CÁO
Tình hình triển khai thực hiện tổng rà soát hệ thống VBQPPL

Kính gửi: Sở Tư pháp

Sau khi kiểm tra, thực hiện tổng rà soát VBQPPL (tính đến hết ngày 28/5/2026), Sở Xây dựng báo cáo kết quả như sau:

I. QUÁ TRÌNH TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Thực hiện Kế hoạch số 123/KH-UBND ngày 20/4/2026 của UBND tỉnh về tổng rà soát hệ thống văn bản QPPL trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh, Sở Xây dựng đã thực hiện các nội dung như sau:

- Ban hành Kế hoạch số 60/KH-SXD ngày 04/5/2026 về thực hiện tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở Xây dựng.

- Ban hành Quyết định số 322/QĐ-SXD ngày 12/5/2026 về thành lập Tổ rà soát văn bản quy phạm pháp luật của Sở Xây dựng với đồng chí Phó Giám đốc Sở phụ trách lĩnh vực tư pháp làm tổ trưởng, các thành viên là Trưởng các phòng chuyên môn thuộc Sở.

- Đồng thời, ban hành văn bản chỉ đạo các phòng chuyên môn hoàn thành việc rà soát và lập danh mục văn bản quy phạm pháp luật của Sở xong trong ngày 20/05/2026.

- Thực hiện Kết luận phiên họp ngày 13/5/2026 triển khai hoạt động Tổ giúp việc của Tổ công tác tổng rà soát hệ thống văn bản QPPL, Sở Xây dựng đã hoàn thành mở chuyên mục Tổng rà soát hệ thống văn bản QPPP trên Trang thông tin điện tử của Sở.

II. KẾT QUẢ TỔNG RÀ SOÁT SƠ BỘ

Qua thực hiện tổng rà soát VBQPPL, Tính đến ngày 28/5/2026, Sở Xây dựng báo cáo kết quả sơ bộ như sau:

1. Về đối tượng, phạm vi văn bản thuộc trách nhiệm tổng rà soát

Có 26 VBQPPL còn hiệu lực và chưa có hiệu lực, trong đó:

- Có 0 VBQPPL được ban hành theo chế độ mật.
- Có 05 VBQPPL (05 QĐ của UBND tỉnh) được ban hành chỉ có nội dung bãi bỏ VBQPPL khác.
- Có 00 VBQPPL của chính quyền địa phương cấp tỉnh trước khi sắp xếp ban hành không được quyết định áp dụng .
- Có 21 VBQPPL (19 QĐ của UBND tỉnh; 02 NQ của HĐND tỉnh) của chính quyền địa phương cấp tỉnh ban hành được quyết định áp dụng, trong đó:
 - + Có 02 VBQPPL (bao gồm: 02 QĐ) của chính quyền địa phương cấp tỉnh trước khi sắp xếp ban hành được quyết định áp dụng.
 - Có 19 VBQPPL (bao gồm: 02 NQ và 17 QĐ) của chính quyền địa phương cấp tỉnh sau khi sắp xếp ban hành.

Đồng thời, qua tổng hợp cho thấy, các VBQPPL nêu trên được sửa đổi, bổ sung một phần bởi 03 văn bản.

*(Chi tiết Danh mục văn bản còn hiệu lực **không theo chế độ mật** tại Phụ lục 3 kèm theo Báo cáo này).*

2.1. Về kết quả tổng hợp

- Có 03 VBQPPL đề xuất sửa đổi, bổ sung; thay thế; tạm ngưng hiệu lực, bãi bỏ một phần. Trong đó:
 - + Có 00 VBQPPL đề xuất bãi bỏ toàn bộ.
 - + Có 00 VBQPPL đề xuất tạm ngưng hiệu lực toàn bộ.
- Có 04 VBQPPL đề xuất ban hành mới.
- Không có VBQPPL đề xuất hướng dẫn áp dụng VBQPPL quy định tại Điều 61 Luật Ban hành VBQPPL năm 2025.

2.2. Về kết quả cụ thể

a) Rà soát, đánh giá sự phù hợp của VBQPPL với chủ trương, đường lối của Đảng (Tiêu chí 1)

- Có 00 nội dung, quy định tại 00 VBQPPL không còn phù hợp với đường lối, chủ trương mới của Đảng.
- Có 02 vấn đề mới: 01 theo đường lối, chủ trương của Đảng cần thể chế hóa thành quy định pháp luật, 01 vấn đề tập trung đối với kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ do cấp xã quản lý.

- Các nội dung không thống nhất giữa các văn bản của Đảng: không có

Kết quả rà soát cụ thể theo các tiêu chí thành phần như sau:

(i) Thực hiện các chủ trương về đẩy mạnh phân quyền, phân cấp; phân định rõ thẩm quyền theo phương châm phát huy tính tự chủ, sáng tạo của địa phương “địa phương quyết, địa phương làm, địa phương chịu trách nhiệm”; ban hành quy định pháp luật tạo cơ sở pháp lý đồng bộ cho hoạt động của bộ máy chính quyền 3 cấp (*Tiêu chí về tổ chức bộ máy*): Có 01 VBQPPL cần xử lý (bao gồm: 01 Quyết định), liên quan đến các vấn đề chủ yếu là: Tổ chức bộ máy

(ii) Thực hiện các chủ trương về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia (*Tiêu chí về khoa học, công nghệ*): Có 00 VBQPPL cần xử lý.

(iii) Thực hiện chủ trương về hội nhập quốc tế trong tình hình mới (*Tiêu chí về hội nhập quốc tế*): Có 00 VBQPPL cần xử lý.

(iv) Thực hiện chủ trương về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới (*Tiêu chí về xây dựng, thi hành pháp luật*): Có 00 VBQPPL cần xử lý.

(v) Thực hiện chủ trương phát triển kinh tế tư nhân (*Tiêu chí về kinh tế tư nhân*): Có 00 VBQPPL cần xử lý.

(vi) Thực hiện chủ trương đảm bảo an ninh năng lượng quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 (*Tiêu chí về an ninh năng lượng quốc gia*): Có 00 VBQPPL cần xử lý.

(vii) Thực hiện các chủ trương đột phá phát triển giáo dục và đào tạo (*Tiêu chí về giáo dục và đào tạo*): Có 00 VBQPPL cần xử lý.

(viii) Thực hiện một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân (*Tiêu chí về bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khỏe Nhân dân*): Có 00 VBQPPL cần xử lý.

(ix) Thực hiện chủ trương phát triển kinh tế nhà nước (*Tiêu chí về kinh tế nhà nước*): Có 00 VBQPPL cần xử lý.

(x) Thực hiện chủ trương phát triển văn hóa Việt Nam (*Tiêu chí về phát triển văn hóa*): Có 00 VBQPPL cần xử lý.

(xi) Thực hiện chủ trương về hoàn thiện cấu trúc hệ thống pháp luật Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới (*Tiêu chí về cấu trúc hệ thống pháp luật*): Có 00 VBQPPL cần xử lý.

(xii) Thực hiện các chủ trương **khác** gắn với địa phương (*Tiêu chí riêng khác*): Có 01 VBQPPL cần xử lý (bao gồm: 01 QĐ), liên quan đến các vấn đề

chủ yếu là: khắc phục hậu quả thiên tai đối với kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ do cấp xã quản lý

Trên có sở đó, đề xuất xử lý các VBQPPL được rà soát theo Tiêu chí 1 như sau:

- Đề xuất xử lý 02 VBQPPL (bao gồm: 02 Quyết định).

b) Rà soát, đánh giá tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất của hệ thống pháp luật (Tiêu chí 2)

- Có 00 nội dung, quy định tại 00 VBQPPL không phù hợp với quy định của Hiến pháp năm 2013.

- Có 00 nội dung, quy định tại 00 VBQPPL trái pháp luật.

- Có 01 nội dung, quy định tại 01 VBQPPL (bao gồm: 01 Quyết định) mâu thuẫn, chồng chéo, không thống nhất, không còn phù hợp, tập trung vào các vấn đề: xây dựng

- Có 00 nội dung của 00 VBQPPL được giao quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành nhưng VBQPPL chưa được ban hành.

Trên có sở đó, đề xuất xử lý 01 VBQPPL (bao gồm: 01 Quyết định).

c) Rà soát, đánh giá tính tương thích của VBQPPL với các điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên (Tiêu chí 3): Không có

d) Rà soát, đề xuất cắt giảm, đơn giản hóa điều kiện hành nghề, đầu tư, kinh doanh, thủ tục hành chính bất hợp lý, tạo gánh nặng chi phí tuân thủ (Tiêu chí 4): Không có

đ) Rà soát, phát hiện quy định pháp luật không rõ ràng, có nhiều cách hiểu khác nhau, không hợp lý, không phù hợp thực tiễn, không khả thi, gây khó khăn, vướng mắc, tạo “điểm nghẽn” trong áp dụng, thực hiện pháp luật, cản trở quá trình phát triển (Tiêu chí 5): Không có

e) Rà soát, phát hiện các nội dung, lĩnh vực, vấn đề chưa có quy định pháp luật điều chỉnh (Tiêu chí 6): Không có

g) Về lộ trình xử lý các văn bản

Nêu khái quát dự kiến lộ trình xử lý các văn bản, nhất là nhóm văn bản phải xử lý trong năm 2026 - 2027.

Hiện có 07 VBQPPL phải xử lý (01 Nghị quyết, 06 Quyết định):

+ 03 VBQPPL (00 Nghị quyết, 03 Quyết định): Đề nghị thay thế, sửa đổi, bổ sung; đang triển khai quy trình tham mưu xây dựng VBQPPL; đã có trong chương trình ban hành văn bản năm 2026 tại QĐ số 53/QĐ-UBND ngày

17/01/2026 của UBND tỉnh; thời gian dự kiến ban hành quý III/2026, tháng 10/2026, tháng 12/2026.

+ 04 VBQPPL (01 Nghị quyết, 03 Quyết định): xây dựng mới; đang triển khai quy trình tham mưu xây dựng VBQPPL; thời gian dự kiến ban hành tháng 6/2026, tháng 7/2026, tháng 8/2026, 01 VBQPPL đã trình UBND ban hành tại Tờ trình số 97/TTr-SXD ngày 31/3/2026.

(Chi tiết có các phụ lục đính kèm)

III. ĐÁNH GIÁ VÀ KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Đánh giá

1.1. Về việc tổ chức rà soát

a) Mặt tích cực

Công tác triển khai tổng rà soát hệ thống VBQPPL thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở Xây dựng được thực hiện nghiêm túc, bám sát yêu cầu, nội dung và tiến độ theo kế hoạch đề ra. Sở Xây dựng đã chủ động ban hành kế hoạch triển khai; thành lập Tổ công tác rà soát VBQPPL; phân công nhiệm vụ cụ thể cho các phòng chuyên môn theo lĩnh vực quản lý.

Quá trình rà soát được tổ chức đồng bộ, có sự phối hợp giữa các phòng chuyên môn, đơn vị liên quan; việc thống kê, đối chiếu, đánh giá văn bản cơ bản bảo đảm đúng quy định, góp phần kịp thời phát hiện các văn bản cần sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ.

b) Hạn chế, khó khăn, vướng mắc và nguyên nhân

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác rà soát vẫn còn một số khó khăn, vướng mắc như:

- Khối lượng văn bản cần rà soát nhiều, nội dung trải rộng trên nhiều lĩnh vực chuyên ngành, trong khi thời gian thực hiện rà soát theo kế hoạch tương đối ngắn.

- Đội ngũ thực hiện công tác rà soát chủ yếu là công chức kiêm nhiệm nên việc nghiên cứu, đối chiếu, đánh giá chuyên sâu đối với từng văn bản còn gặp khó khăn;

- Một số quy định pháp luật chuyên ngành thường xuyên được sửa đổi, bổ sung, dẫn đến việc cập nhật, đối chiếu và xác định nội dung cần xử lý đối với văn bản địa phương mất nhiều thời gian.

- Nguyên nhân chủ yếu là do hệ thống pháp luật trong lĩnh vực có nhiều thay đổi; yêu cầu rà soát đòi hỏi tính chuyên môn cao trong khi nguồn nhân lực làm công tác pháp chế còn hạn chế về số lượng và thời gian thực hiện nhiệm vụ.

1.2. Về kết quả sơ bộ

a) Đánh giá về thực trạng hệ thống VBQPPL theo các tiêu chí rà soát

Qua rà soát cho thấy hệ thống VBQPPL thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở cơ bản được ban hành đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định; nội dung cơ bản phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và yêu cầu quản lý nhà nước trong lĩnh vực tại địa phương.

Tuy nhiên, vẫn còn một số văn bản không còn phù hợp với quy định pháp luật mới ban hành hoặc yêu cầu thực tiễn quản lý, cần được sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ để bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật.

b) Đánh giá cụ thể về chất lượng kết quả rà soát, về lộ trình xử lý văn bản

Kết quả rà soát bước đầu đã xác định được Hiện có 07 VBQPPL phải xử lý (01 Nghị quyết, 06 Quyết định), cụ thể:

+ 03 VBQPPL (00 Nghị quyết, 03 Quyết định): Đề nghị thay thế, sửa đổi, bổ sung; đang triển khai quy trình tham mưu xây dựng VBQPPL; đã có trong chương trình ban hành văn bản năm 2026 tại Quyết định số 53/QĐ-UBND ngày 17/01/2026 của UBND tỉnh; thời gian dự kiến ban hành Quý III/2026, tháng 10/2026, tháng 12/2026.

+ 04 VBQPPL (01 Nghị quyết, 03 Quyết định): xây dựng mới; đang triển khai quy trình tham mưu xây dựng VBQPPL; thời gian dự kiến ban hành tháng 6/2026, tháng 7/2026, tháng 8/2026, 01 VBQPPL đã trình UBND ban hành tại Tờ trình số 97/TTr-SXD ngày 31/3/2026.

Nhìn chung, lộ trình xử lý văn bản được xây dựng phù hợp với yêu cầu quản lý nhà nước và tiến độ thực hiện của cơ quan, đơn vị; ưu tiên xử lý các văn bản không còn phù hợp hoặc có nội dung chồng chéo, bất cập.

c) Đánh giá về tình hình xử lý, ban hành văn bản được rà soát

Các phòng chuyên môn thuộc Sở đã chủ động phối hợp tham mưu xử lý các văn bản thuộc diện rà soát; bước đầu triển khai thực hiện các thủ tục xây dựng, sửa đổi, thay thế và bãi bỏ văn bản theo đúng quy định của Luật Ban hành VBQPPL.

2. Đề xuất, kiến nghị

- Đề nghị tăng cường tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ công chức làm công tác pháp chế, rà soát văn bản tại địa phương;

- Đề nghị quan tâm bố trí nguồn lực, kinh phí phục vụ công tác rà soát, xây dựng và xử lý VBQPPL.

Trên đây là báo cáo kết quả sơ bộ việc tình hình triển khai thực hiện tổng rà soát hệ thống VBQPPL của Sở Xây dựng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (b/c);
- Giám đốc, Phó Giám đốc Sở;
- Các phòng thuộc Sở;
- Lưu: VT, VP.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Ngô Đức Thành